

NGÀY XUÂN TUYẾT RƠI

Sau khi nộp phiếu điểm cho học trò xong, tôi trở về phòng làm việc dọn dẹp, sắp xếp lại sách vở trong tủ sách, giấy tờ, bài thi của học trò bỏ vào thùng cho gọn ghẽ, ngăn nắp. Đảo mắt xung quanh phòng lần chót, tôi tắt đèn, đóng cửa phòng lại rồi ghé văn phòng chào từ giã mấy bà thư ký và mấy bạn đồng nghiệp, sau khi chúc mọi người “Merry Christmas and Happy New Year”. Vẫn còn sớm chán, chưa đến mười hai giờ trưa. Tôi lái xe đến một quán ăn Việt Nam quen thuộc, gọi tô phở và một ly cà phê sữa đá. Năm 2002 sắp hết ... lại thêm một mùa xuân tha hương.

Tháng Giêng năm 1978, lúc đó tôi vẫn còn đi học ở North Dakota State University, mượn một phòng trọ ở gần trường, đằng sau thư viện để tiện cho việc học, việc làm. Cũng như những sinh viên nghèo khác, tôi vẫn phải đi làm thêm ở Trung Tâm Điện Toán (Computer Center) trong khuôn viên trường đại học để có thêm tiền chi tiêu. Đúng năm giờ chiều, tôi bấm thẻ lưng thưởng ra về. Mùa đông ở North Dakota, buổi tối xuống thật nhanh, những ngọn đèn tỏa ánh sáng vàng soi rõ lối đi. Tôi đi ngang qua Johnson Hall, khu nội trú dành cho nam sinh viên, nơi tôi đã sống khi mới bắt đầu đi học trở lại. Đối diện Johnson Hall là một building cho nữ sinh viên nội trú. Sinh viên nam nữ đứng bên cạnh những chiếc xe đạp hai bên đường nói cười vui vẻ, chiều thứ sáu bà con rủ nhau đi chơi, phần còn lại chui đầu vào trong nhà ăn. Cảnh này đã quá quen thuộc với tôi, khi nào có “long weekend”, khung cảnh khác hơn nhiều.

Johnson Hall một buổi chiều tháng Tư năm 1976, sau khi đi làm về, tôi ghé lấy thư trước khi lên phòng. Trong phòng đã có mặt ông bạn Timothy Heinley và cô bạn gái Marry Joe. Sau vài câu

chào hỏi xã giao, tôi ngồi vào bàn học lấy thư ra đọc. Hôm đó, tôi nhận được thư của một người xa lạ địa chỉ ở Pháp, chắc là có chuyện gì đây, tôi đọc lá thư này trước. Ngạc nhiên, đó là bức thư của mẹ tôi, đúng nét chữ của người. Sau gần một năm xa quê hương, lần đầu tiên nhận được tin gia đình, tôi nén cơn xúc động đọc cho hết lá thư. Tôi ngồi im lặng, hai tay ôm lấy đầu, bức thư nói lên những chuyện buồn phiền, không may xảy ra cho gia đình ..., ông anh rể không còn nữa. Tôi cho hai đứa cháu nhỏ đã sớm mồ côi cha, đứa bé được tôi bế trong một lần về phép. Tôi ngồi như thế có lẽ đã lâu, Timothy lên tiếng hỏi “có chuyện gì không?” Tôi chỉ trả lời được một câu ngắn “thư của mẹ tôi.” rồi òa lên khóc trước cặp mắt ngỡ ngàng của hai người bạn Hoa Kỳ. Hai người bạn Mỹ tôn trọng nỗi đau buồn của người khác, lặng lẽ đi ra khỏi phòng.

Mỗi khi có “long weekend”, sinh viên Hoa Kỳ thường về thăm nhà. Vẫn như mọi ngày, sau khi tan việc tôi đi bộ trở về khu nội trú. Khi gần đến Johnson Hall, khung cảnh nhộn nhịp hơn ngày thường rất nhiều, xe đậu thành hai hàng dài, các sinh viên Hoa Kỳ tập nập ra vào, đứng tụm năm tụm ba nói chuyện, có người đã mang sẵn vali ra ngồi đợi thân nhân đến đón. Đi ngang qua mặt họ, tôi có cảm tưởng là mình không giống ai, quần áo cũ lấm trong trại tỵ nạn, dính đầy sơn (lúc mới đi học, tôi phải đi làm phụ thợ sơn cả năm trời sau đó mới được làm trong trung tâm điện toán). Hôm đó tôi cũng chẳng thấy đói, ráng ngồi vào bàn, lấy sách ra học để không bị ngoại cảnh chi phối.

Đến khi cảm thấy đói, nhà ăn đã đóng cửa, tôi khoác áo, đội mũ len, đeo găng tay rồi cuốc bộ ra khỏi khuôn viên trường đại học tìm một tiệm Mc Donald gần đó làm một bụng. Trở lại khu nội trú vắng tanh, các hành lang trong Johnson Hall không một bóng người. Tôi lặng lẽ về phòng, leo lên giường nằm đắp chăn, thờ

ngắn thở dài ... tháng Ba năm ngoái (1975), trên đường đi tản trên liên tỉnh lộ 7B, giá mà được ăn đạn, giờ này nằm yên dưới mồ ... có lẽ tôi vui hơn.

Vừa đi vừa nghĩ mông lung, tôi đã về đến căn phòng trọ lúc nào không hay. Dường như những kỷ niệm buồn vẫn còn ám ảnh, trong lòng tôi không được vui, đi tới đi lui rồi chuông điện thoại reo đưa tôi về thực tế. Bên kia đầu dây là anh chủ tịch hội sinh viên Tàu (Chinese Students Association) nhắc nhở tôi đi dự tiệc mừng xuân do họ tổ chức. Tôi trả lời sẽ đi ngay, năm nay hên đêm giao thừa đúng vào thứ sáu, mình phải vui, người Việt mình phải vui mới đúng. Năm mới mà buồn coi chừng gặp hãm tài cả năm.

Những năm 1970 chưa có sinh viên Tàu lục địa (Tàu cộng) qua Mỹ du học, hầu hết từ Đài Loan hay Hong Kong. Trong trường North Dakota State University chỉ có tôi và Vinh là người Việt Nam, học sau tôi một năm, chàng đã có vợ nên không giao du tùm lum như tôi. Thực sự mà nói, thế gian này ít người mắc bệnh ế vợ như tôi, suốt đời cô đơn, một năm cô đơn đủ bốn mùa. Đêm giao thừa năm nay, những kẻ độc thân, lười chầy thây, không chịu học nấu ăn, được mời ăn tiệc như vậy là đúng chỉ số ... quá đã.

Số sinh viên Tàu trong trường cũng có khoảng năm mươi người, họ chia nhau làm đủ món ăn để đỡ nhớ quê hương. Sau phần ăn nhậu đến phần chiếu phim Tàu, thay cho phần văn nghệ phụ diễn. Tôi thấy đã đủ trong vấn đề xã giao nên đến bắt tay mấy anh bạn sinh viên Tàu, ngỏ lời cảm ơn và kiêu từ.

Mình là người Việt Nam phải ăn tết Việt Nam, quê hương tôi đâu? Các bạn tôi đâu? Gia đình tôi hồi này ra sao? Tôi mở cửa bước ra ngoài, một màu trắng toát phủ khắp nơi, lớp tuyết mới rơi phản chiếu ánh đèn làm cho khung cảnh bên ngoài sáng rực lên

(lớp tuyết cũ, chừng hai hôm sau bị khói xe, bụi đường làm bớt trắng đi). Thì ra lúc tôi đang ngồi ăn ẩm cúng bên trong, ngoài trời tuyết rơi. Tuyết che lấp những lối đi trong khuôn viên trường đại học. Tôi ỉu luôn ... bước được mấy bước, ngoài cổ lại tôi cảm thấy tiếc, bãi tuyết trắng xóa bây giờ đã có những dấu chân của tôi, trông như những lỗ hồng lớn. Không sao, theo tin thời tiết đêm nay và ngày mai tuyết vẫn còn rơi, lớp tuyết mới sẽ lại phủ kín những dấu chân của tôi. Những dấu chân đó chỉ tồn tại trong giây phút thôi ... cũng mong manh như đời người.

Vừa vào đến phòng, chuông điện thoại lại reo.

- Lên đây ăn giao thừa với tụi này, đi đâu dữ vậy ... gọi điện thoại này giờ.
- Tao đi ăn cơm Tàu.
- Thôi lên ngay đi. Đủ mặt rồi, chỉ thiếu mày thôi.
- Ừ! chừng mười lăm phút sẽ đến.

Tôi lại đóng cửa phòng rồi lái xe đi lên nhà Diệm, chúng tôi thường gọi đùa nhau là hội viên của đảng độc thân tại thành phố Fargo, tiểu bang North Dakota. Qua mỗi mùa đông hải hùng, một số người lại ra đi, số còn lại rất đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Trong thành phố cũng không có quán ăn, chợ búa Việt Nam nên cuối tuần bọn tôi thường tụ họp ở nhà một người nào đó trong nhóm ăn uống, chia sẻ với nhau những chuyện vụn vặt, tin tức về gia đình, quê hương.

Bên trong đã có đủ mọi người, ông chủ nhà, vợ chồng Vinh & Thúy, ông bà Cung với các cháu và anh Minh, ông này hơn bọn trẻ tụi tôi cả chục tuổi, nên được phong làm chúa đảng độc thân. Tôi được bạn bè chào đón, nguyên rửa cùng lúc, anh Minh vẫn chậm rãi, ôn tồn lên tiếng gọi tôi vào ngồi bên cạnh. Liếc sơ qua bãi

chiến trường, những chai bia không nằm ngôn ngang dưới thảm, chứng tỏ phe ta, tết năm nay đánh lớn. Vinh đưa cho tôi chai bia, anh Minh lên tiếng ‘Uống đi cậu! Tụi này đã mấy tua (tours) rồi’.

Những năm ở North Dakota, tết nhất chỉ thế thôi, lặng lẽ trôi qua. Người Việt nhớ quê hương, phong tục tập quán, gọi điện thoại hỏi thăm nhau, chúc tết. Đến mười hai giờ khuya, chẳng có ai lên tiếng nhắc nhở đã đến giờ giao thừa. Mấy người đàn ông đã say, ngồi ngả nghiêng trên ghế, đàn bà kéo lại một góc phòng nói chuyện riêng, trẻ con đã ngủ say. Anh Minh, ông chúa đảng độc thân đã ngừng uống, ngồi trầm tư và bắt đầu hút thuốc lá liên miên. Anh cũng đã say, tàn thuốc lá rơi ra ngoài, vương vãi chỗ này chỗ kia, rồi như chợt nhớ ra điều gì, anh quay sang tôi nói nhỏ.

- Anh em mình ăn tết như vậy là đủ rồi. Tự do cũng có cái giá của nó.
- Gạt tàn thuốc đi anh Minh! Các bà nghe nói, về hùa với tôi.
- Anh Minh hút thuốc lá nhiều quá, khói đầy cả nhà ... ngộp quá. Ông chúa đảng độc thân không trả lời, lảng xang chuyện khác. Anh quay xang tôi.
- Cậu biết không, hồi ở Việt Nam hút thuốc lá Tam Đảo, phải kéo liên tục nếu không thì tắt ... đã thế lại hay rớt đóm lửa ra ngoài ... cái áo nào của tôi cũng lủng vài ba lỗ vì tàn thuốc. Cậu chưa phải ném mùi cộng sản.
- Như thế này cũng là nạn nhân của cộng sản đó chứ anh, phải sống xa quê hương, xa gia đình, xa bạn bè, xa những người thân thương của mình.
- Chưa hết đâu, đi xe bus Liên Sô, nghĩa là xô đẩy liên tục mới có chỗ đứng. Hồi đó sao cậu chạy nhanh vậy?

- Tại em có đôi hia bấy dậm, thêm có thuật cân đầu vên như Tôn Ngộ Không nên dọt một phát tới Mỹ. Ba thằng VC, còn lâu mới tóm được em.

Mấy bà nghe tôi trả lời, phát lên cười. Anh Minh choàng qua vai tôi lắc mấy cái (anh vẫn thường có cử chỉ thân ái đối với đám đàn em trẻ tụi tôi). Hơn một giờ sáng, ông chủ nhà Diệm ngồi gục trên ghế bành, nhắm mắt ngủ say. Ông Cung vẫn còn tỉnh, ông này là bọm thứ thiệt, chỉ có một lần say, tuy nhiên khoảng một tiếng đồng hồ sau, tỉnh lại uống tiếp. Vinh cũng còn sáng suốt nhờ cô vợ Thúy dẫu bớt bìa của chàng đi. Các bà đã bắt đầu dọn dẹp, chuẩn bị khiêng mấy đức lang quân ra về. Riêng phần tôi, nhờ đến trễ nên vẫn còn sống sót, chợt thấy anh Minh đang loay hoay, sờ xoạng nệm ghế chỗ anh đang ngồi. Tôi nói với Vinh “coi chúa đảng độc thân đang làm trò gì thế kia?”. Nghe tiếng người nói chuyện, anh ngẩng đầu lên ra dấu kêu tôi tới chỗ anh. Anh đứng dậy, chỉ tay xuống chỗ anh ngồi.

- Cậu sờ thử coi, tôi thấy chỗ ngồi nóng làm sao đấy. Tôi say rồi không biết gì nữa.

Chỗ anh Minh vừa đứng lên, có một lỗ thủng. Tôi sờ tay vào thấy nóng, đập tay mấy cái khói bốc lên. Tàn thuốc lá rơi xuống ghế, cháy nệm, bắt đầu cháy lớp rom rạ bên trong ... vậy mà vẫn ngồi ... chỉ có chúa đảng độc thân mới có khả năng, điều kiện làm chuyện này. Tôi với tay cầm chai bia uống dở đổ vào lỗ thủng, sau đó lấy thêm nước đổ thêm cho ướt khoảng xung quanh chỗ bị thủng.

Dọn dẹp xong, phe ta bỗng bẻ dất díu nhau ra về. Tôi vỗ vai Diệm, lay mấy cái cho chàng tỉnh dậy “Vô giường ngủ đi, tụi này đã quá rồi, giờ đi về”. Ông bạn chủ nhà mở mắt ra, ngẩng đầu lên

nhìn tôi, nhìn anh Minh, nhìn Vinh rồi lại gục xuống tiếp tục ngủ ngủ trên ghế. Anh Minh ra lệnh “tan hang”, mọi người ra về sau khi đóng cửa phòng lại cho Diệm. Anh Cung vẫn còn khỏe, bế đứa con nhỏ quấn trong chăn, chị Cung dắt mấy cháu còn lại, cả gia đình đi bộ về (nhà ở cùng chung cư với Diệm).

Trên đường lái xe về, tôi hơi lo ... không biết cái ghế sofa đã thực sự tắt lửa chưa? Rơm rạ ở bên trong dễ bắt lửa. Đã thấm mệt, tôi lái xe về thẳng nhà rồi gọi điện thoại cho anh Cung bày tỏ nỗi lo âu của tôi. Sau đó anh Cung qua nhà Diệm xem xét lại cho chắc ăn, anh dìu ông bạn vào phòng ngủ, dọn dẹp thêm lần nữa rồi mới trở về nhà. Tình người đồng hương thật đáng quý.

Đến gần trưa tôi mới thức dậy, đối với những người độc thân, cuối tuần ngủ đến trưa là chuyện thường tình. Lỡ hôm nào có người mời đi ăn sáng, thì kể như ... tai nạn. Hôm nay mừng một Tết, nhiệt độ bên ngoài khoảng 3, 4 độ, tuyết vẫn còn rơi lất phất. Tôi gọi điện thoại cho Diệm.

- Dậy lâu chưa? Hôm qua mày ngủ ngon quá. Có mơ thấy Tiên không? Thẻ nào năm nay cũng phát mả ái tình.
- Tiên khi gì! Mà bà con về hồi nào vậy. Hôm qua tao say quá, không biết gì hết. Ai dọn dẹp nhà dùm tao trông sạch sẽ lắm.
- Ông Cung. Tội mình phải cảm ơn ông bà Cung. Nhưng đầu năm đừng nói “khi”, coi chừng gặp hãm tài cả năm, chứ không gặp tiên đâu. Hay là mày định lên thay chúa đảng độc thân.
- Thôi lên tao đi, cũng chưa biết đi đâu. Tết với nhất ... buồn quá.

Hai đứa tôi đi xông đất bằng cách lái xe đi một vòng thành phố, chẳng dám ghé nhà ai sợ đem xui xẻo, đem bệnh ‘é’ đến cho gia đình người ta. Cuối cùng tấp vào một tiệm ăn bên cạnh xa lộ. Ăn xong vẫn chưa biết đi đâu, hai thằng ngồi uống cà phê đưa mắt nhìn ra ngoài trời. Bên ngoài, tuyết đã phủ khắp nơi, và đang rơi, trông như bông bay trên không gian thật đẹp ... thỉnh thoảng mới có một chiếc xe chạy ngang qua. “con bà phước!”, “rõ ràng chứ còn gì nữa!”.

Có tiếng người đứng bên cạnh bàn hỏi nhỏ.

- Anh có cần thêm gì nữa không?
- Thôi! Vậy đủ rồi ... cảm ơn.

Trả lời xong tôi nhìn xuống bàn, ly cà phê uống dở dang không hết, nước đá tan ra làm thành một lớp nước lã màu trắng ở phần trên cà phê. Tôi coi giờ, đã gần hai giờ chiều ... ủa oải đứng dậy, ra trả tiền rồi bước vội ra xe.

vđh

